



THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG TỈNH BÌNH DƯƠNG QUÝ I NĂM 2023

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ I NĂM 2023

1. Tổng quan về thị trường lao động quý 1/2023

Nhu cầu tìm việc của người lao động tăng so với cùng thời điểm năm trước.

Tình trạng người lao động thiếu việc làm xảy ra trên cả nước, lao động trẻ ở một số tỉnh di cư về Bình Dương tìm kiếm cơ hội việc làm. Nguồn cung lao động phổ thông có tăng về số lượng tuy nhiên chất lượng thấp, đa số có trình độ THCS trở xuống, không có tay nghề, độ tuổi trên 35. Nhóm lao động này thuộc nhóm lao động yếu thế trong môi trường cạnh tranh về việc làm như hiện nay.

Do khó khăn, một số doanh nghiệp vẫn đang thực hiện tạm hoãn hợp đồng lao động đối với một số công nhân dẫn đến thu nhập quá thấp nên họ xin nghỉ việc; ngoài ra doanh nghiệp cũng thực hiện sàng lọc lao động trước khi thực hiện cắt giảm nhân lực.

Nguồn cung có trình độ chuyên môn đa số có kinh nghiệm nhưng lại thiếu kỹ năng, nhất là kỹ năng ngoại ngữ. Ngoài ra nhóm lao động này có độ tuổi từ 37 – 45. Vì vậy cũng khó tìm được việc làm như mong muốn trong thời điểm này.

Nguồn cung có lợi thế là những lao động trẻ có độ tuổi từ 18 -35, có sức khỏe, trình độ ít nhất là THPT, nhanh nhẹn, có tinh thần học hỏi và chịu khó.

Biến động nguồn cầu lao động vẫn tiếp diễn từ quý 4/2022 đến quý 1/2023

Nhiều doanh nghiệp vẫn chưa có dấu hiệu khả quan về đơn hàng, nhu cầu tuyển dụng lao động rất ít, thậm chí còn cắt giảm lao động. Một số DN có nhu cầu tuyển lao động nhưng số lượng không nhiều, từ vài người đến vài chục người. Một vài công ty không thể chống đỡ đã phá sản dẫn đến nguồn cung thừa (công ty TNHH Liên Phát – An Bình, Dĩ An, Bình Dương, công ty TNHH Shinsung Tong Sang - Dĩ An, Bình Dương, Công ty TNHH Tứ Diệp Thảo – Thủ Dầu Một, Bình Dương).

Các yếu tố ảnh hưởng đến thị trường lao động trong quý 1/2023

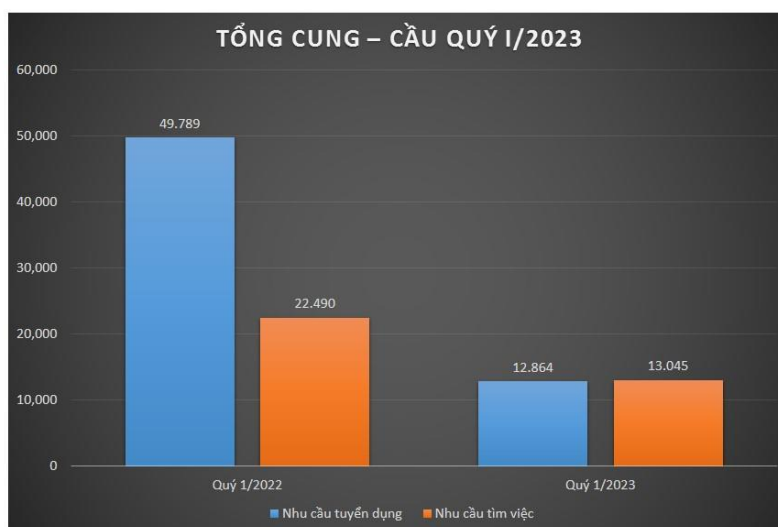
Hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhiều doanh nghiệp chịu tác động của các vấn đề thế giới, nhất là các doanh nghiệp FDI.

Doanh nghiệp gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh làm ảnh hưởng đến thu nhập của người lao động. Họ phải có kế hoạch tiết kiệm, chi tiêu hợp lý, chủ yếu tiêu dùng tập trung vào những hàng nhu yếu phẩm phục vụ thường xuyên. Mặc dù trong quý 1/2023 có những dịp lễ, tết như: Tết dương lịch, Tết nguyên đán, Lễ 14/2, Lễ 8/3 nhưng nhu cầu mua sắm của người dân vẫn không cao.

Sự di chuyển lao động từ một số tỉnh vùng nông thôn đến các tỉnh/thành phố lớn để tìm việc làm cũng góp phần tạo ra sự dư thừa nguồn cung cục bộ.

Sự dịch chuyển lao động từ ngành gỗ, giày da sang những ngành khác tạo nên hiện tượng thừa cung giả nguồn lao động phổ thông.

2. Tổng quan nhu cầu tuyển dụng – tìm việc quý 1/2023



Biểu đồ cung – cầu lao động quý 1/2023

Nhu cầu tuyển dụng có tín hiệu dù chưa được khả quan

Quý I/2023 đã có 745 doanh nghiệp giao dịch với Trung tâm DVVL tỉnh Bình Dương, trong đó có 477 doanh nghiệp đến trực tiếp và 268 doanh nghiệp tuyển dụng trực tuyến.

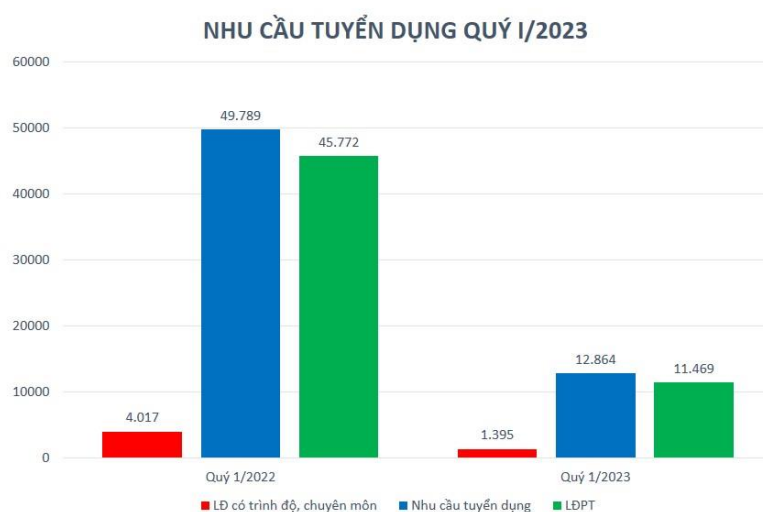
Nhu cầu tuyển dụng giảm 36.925 người so với cùng kỳ năm 2022 tương ứng tỷ lệ giảm 74,16%. Đây là “cú sốc” của thị trường tuyển dụng đầu năm nay so với cùng thời điểm của những năm trước đó. Tuy nhiên so với quý 4/2022 nhu cầu này tăng vượt 106,45%, xuất hiện những tín hiệu dù chưa được khả quan nhưng là tín hiệu tốt cho thị trường nguồn cầu.

Nhu cầu tìm việc của người lao động tăng so với cuối năm 2022

Nhu cầu tìm việc của người lao động những tháng đầu năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022 (giảm khoảng 42%) nhưng tăng 21,44% so với quý 4/2022. Đa số người đến đăng ký tìm việc đều đang trong tình trạng chưa có việc làm, một số ít mong muốn tìm việc làm khác để cải thiện mức lương, rất hiếm có trường hợp nhảy việc - nguyên nhân thường thấy vào cùng thời điểm của những năm trước đây.

II. CHI TIẾT CUNG – CẦU LAO ĐỘNG TRONG THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ I NĂM 2023

1. Chi tiết nhu cầu tuyển dụng quý 1/2023



Biểu đồ nhu cầu tuyển dụng quý 1/2023

Doanh nghiệp vẫn có nhu cầu tuyển dụng lao động phổ thông nhưng số lượng không nhiều

Thị trường tuyển dụng từ cuối năm 2022 đến quý 1/2023 vẫn chưa có nhiều tín hiệu khả quan. Một số doanh nghiệp vẫn có nhu cầu tuyển dụng công nhân có tay nghề/lao động phổ thông nhưng số lượng không nhiều, trung bình từ 5 -10 người, một vài doanh nghiệp có nhu cầu tuyển đến dưới 50 người. Khác với cùng kỳ những năm trước, nhu cầu tuyển dụng có khi lên đến nghìn người.

Từ giữa quý 1/2023 đến hiện tại, nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp chủ yếu là những vị trí có trình độ, chuyên môn như: Nhân viên kinh doanh, nhân viên xuất nhập khẩu, QC, QA, vận hành máy CNC, thiết kế đồ họa, kế toán, IT, Đa số vị trí đều yêu cầu ngoại ngữ và kinh nghiệm. Có khoảng 50 doanh nghiệp ngành may, gỗ có nhu cầu về công nhân đều tuyển có tay nghề và yêu cầu độ tuổi trẻ; 38 doanh nghiệp có nhu cầu tuyển lao động phổ thông nhưng số lượng tuyển không nhiều và thời gian tuyển tầm từ 7 đến 15 ngày đã đủ số lượng.

Phân tích, dự báo thị trường lao động tỉnh Bình Dương

Cơ hội tuyển dụng của doanh nghiệp trở thành thách thức của người tìm việc

Doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng đa số là những doanh nghiệp nhỏ và vừa. Những doanh nghiệp lớn hầu như không có nhu cầu tuyển dụng lao động phổ thông mà còn cắt giảm. Do biến động cung thừa, cầu thiếu đã tạo cơ hội cho doanh nghiệp có nhiều lựa chọn về các tiêu chí xét tuyển như: độ tuổi trẻ, có trình độ, bằng cấp, có kinh nghiệm, tay nghề. Do đó người tìm việc lao động phổ thông gặp thách thức lớn khi không đáp ứng được các tiêu chí của nhà tuyển dụng.

Những doanh nghiệp khó tuyển được lao động hiện nay có nhiều nguyên nhân nhưng chủ yếu đến từ doanh nghiệp như: lương thấp, môi trường làm việc chưa tốt, yêu cầu cao, mối quan hệ lao động chưa hài hòa, xa các khu đông dân.

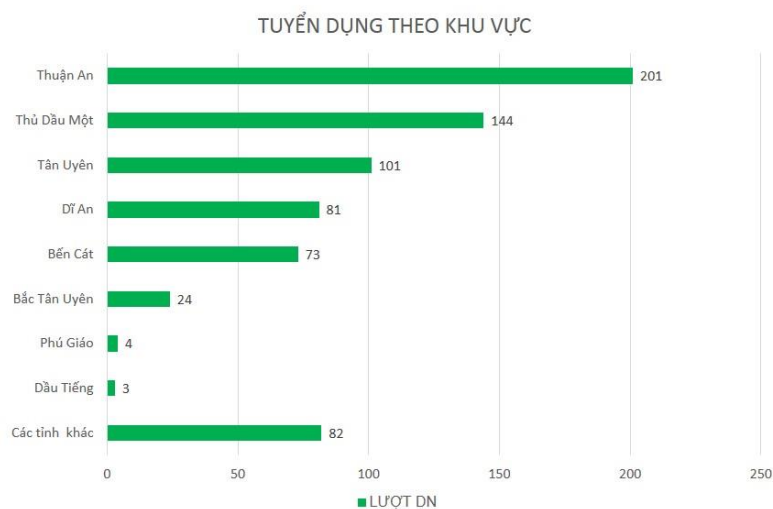
TUYỂN DỤNG THEO CÔNG VIỆC/NGHỀ NGHIỆP

Yêu cầu chuyên ngành đào tạo	Số lượng TD	Tỷ lệ %	Nghề nghiệp tuyển dụng	Yêu cầu kỹ năng	Mức lương (triệu đồng)
Điện công nghiệp, điện – điện tử - tự động hóa, điện lạnh	50	0,39%	Bảo trì điện, vận hành máy, kỹ sư điện tự động, Quản lý bộ phận kỹ thuật, công nhân điện lạnh, QA điện tử	Đa số không yêu cầu ngoại ngữ, yêu cầu tin học	Thấp nhất 6 triệu Cao nhất 25 triệu
Công nghệ chế biến gỗ, lâm sản	9	0,07%	Lao động kỹ thuật, Thủ kho vật tư, Nhân viên vẽ kỹ thuật, trưởng phòng nghiệp vụ	Ngoại ngữ Tin học	Từ 10 triệu đến 40 triệu Tùy theo năng lực, kinh nghiệm
Kinh tế, CNTT, Marketing, kinh doanh thương mại	24	0,19%	Xuất nhập khẩu, NVKD, NV marketing, IT phần mềm,	Tiếng anh Tiếng Trung Tiếng Hàn Tin học vp	Từ 8 triệu trở lên
Công nghệ thực phẩm, hóa chất, sinh học, hóa học	27	0,21%	QC, nhân viên phòng lab, nhân viên HSE, Kỹ sư hóa, sinh quản, kỹ thuật pha sơn, nhân viên R&D, cố vấn kỹ thuật	Tin học vp	Từ 6 đến 10 triệu
Kế toán, QTKD, quản	221	1,72%	Kế toán, nhân viên XNK, chuyên viên	Tiếng anh Tiếng Trung Tin học VP	Từ 7 đến 10 triệu

Phân tích, dự báo thị trường lao động tỉnh Bình Dương

trị nhân lực, tài chính-ngân hàng, thống kê			tư vấn, giao dịch viên, nhân sự Kế toán và NVKD chiếm đa số		Hoặc thỏa thuận theo năng lực
Điều dưỡng, Y đa khoa, dược	64	0,50%	Nhân viên điều dưỡng, công nhân sx dược, NV y tế	không yêu cầu	Từ 5 đến 8 triệu Đa số thỏa thuận lương
Kỹ thuật vật liệu kim loại, kỹ thuật viên khoáng	8	0,06%	Thợ hàn, QC, vận hành máy dập		Từ 7 đến 10 triệu
Cơ khí, cơ khí động lực, cơ khí chế tạo máy, cơ kỹ thuật	91	0,71%	Quản lý, nv vận hành máy, bảo trì cơ điện, nv lắp ráp, thiết kế, QA, kỹ thuật khuôn, công nhân hàn, thợ sửa máy	Đa số không yêu cầu	Từ 7 đến 20 triệu
Công nghệ thông tin	12	0,09%	Nhân viên phần mềm, quản trị mạng, kỹ sư, IT, thiết kế	không yêu cầu	Thỏa thuận
Ngôn ngữ, phiên dịch	9	0,07%	Nhân viên đánh mẫu, nhân viên thu mua, thư ký giám đốc, NVKD, trợ lý	Tin học văn phòng Ngoại ngữ	Thỏa thuận
Dịch vụ vận tải	15	0,12%	Tài xế	Không yêu cầu	Từ 8 triệu trở lên
Xây dựng	21	0,16%	Kỹ sư xây dựng, Kiến trúc, kỹ sư thiết kế, nhân viên kỹ thuật bê tông, giám sát	Tin học văn phòng	Từ 10 đến 15 triệu
Công nghệ dệt sợi, da giày, may mặc	18	0,14%	Quản lý kế hoạch, QLSX, GD SX, lao động kỹ thuật, trợ lý kinh doanh	Kỹ năng tin học, quản lý Kỹ năng ngoại ngữ	Thỏa thuận
Không yêu cầu rõ ngành đào tạo	826	6,42%	Nhân viên kinh doanh, NVVP, nhân viên tư vấn, nhân viên bán hàng, công nhân kho, ...	Kỹ năng giao tiếp, tin học	Từ 6 triệu trở lên hoặc thỏa thuận theo năng lực
LĐPT	11.469	89,15%	Lđpt, bảo vệ, công nhân may có tay nghề, công nhân đứng máy dệt, shipper, thợ sơn gỗ	Không yêu cầu	Từ 6 triệu trở lên

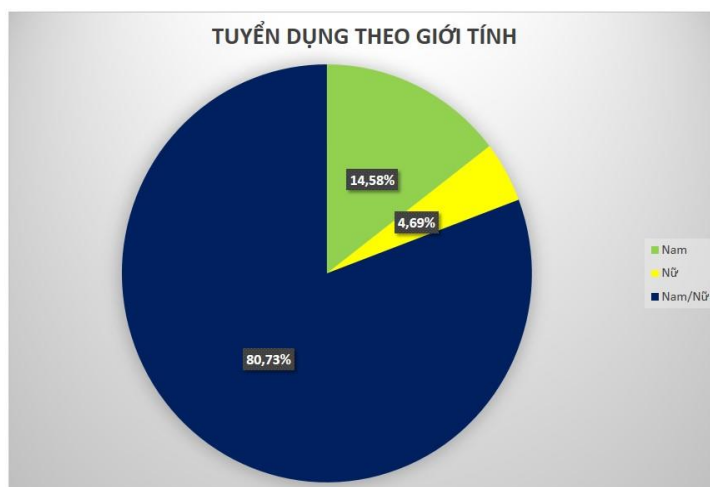
Phân tích, dự báo thị trường lao động tỉnh Bình Dương



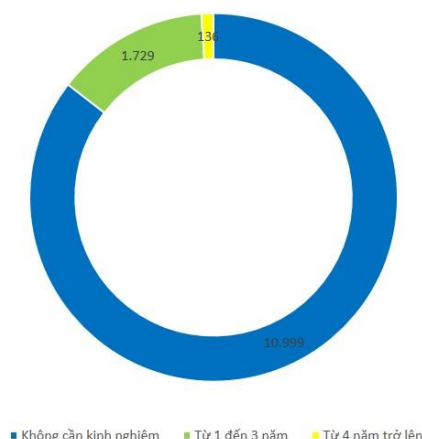
Biểu đồ tuyển dụng theo khu vực



Biểu đồ tuyển dụng theo trình độ



TUYỂN DỤNG THEO KINH NGHIỆM



Biểu đồ tuyển dụng theo kinh nghiệm

Đa số doanh nghiệp không treo bảng tuyển dụng lớn, không có nhu cầu tuyển lao động phổ thông nhiều

Tại các KCN Vsip 1, KCN Việt Hương; Sóng Thần 1, 2; KCN Đồng An; KCN Vsip 2; KCN Đại Đăng, Kim Huy; KCN Mỹ Phước 1,2,3, ... đa số các doanh nghiệp không treo bảng tuyển dụng lớn và không có nhu cầu tuyển lao động phổ thông nhiều như trước đây. Doanh nghiệp có nhu cầu tuyển dụng thường sẽ dán Thông Báo tuyển dụng bằng giấy A4 trước cổng hoặc trên bảng thông tin tuyển dụng trước công ty. Một vài doanh nghiệp mặc dù treo bảng tuyển dụng nhưng không nhận hồ sơ. Thời gian tuyển dụng lao động phổ thông của các doanh nghiệp hiện nay rất ngắn, khoảng từ 2 đến 3 tuần sẽ tuyển đủ số lượng.

Doanh nghiệp chuyên hướng chọn lao động trẻ không cần kinh nghiệm

Do thị trường lao động tạm thời dư thừa nguồn cung nên các doanh nghiệp lựa chọn tuyển độ tuổi trẻ, với lực lượng này thì kinh nghiệm sẽ không nhiều. Vì vậy nhu cầu tuyển dụng không yêu cầu kinh nghiệm chiếm tỷ lệ trên 85%, có kinh nghiệm từ 1 đến 3 năm chiếm tỷ lệ 13,44% và kinh nghiệm trên 4 năm chỉ chiếm 1,06%. Trước tình hình biến động của thị trường lao động như hiện nay, bên cạnh những thách thức lớn cũng đã tạo ra cơ hội để các doanh nghiệp tuyển chọn được nguồn nhân lực trẻ, là một nguồn nội lực tiềm năng để đẩy mạnh sản xuất khi thị trường khởi sắc trở lại.

2. Chi tiết nhu cầu tìm việc quý 1/2023

Thị trường nguồn cầu những tháng đầu năm 2023 có sự chuyển biến khác so với cùng kỳ những năm trước

Nhu cầu tìm việc tăng khá cao chủ yếu vẫn là tìm kiếm công việc lao động phổ thông. Người tìm việc có tay nghề may, gỗ sẽ dễ tìm việc làm hơn giày da vì lĩnh vực giày da hầu như các doanh nghiệp không có nhu cầu tuyển dụng. Đối với những lao động trong lĩnh vực giày da, trung tâm tư vấn chuyển sang doanh nghiệp may balo, túi xách.

Lao động trẻ từ 18 -30 tuổi sẽ nhanh tìm được việc làm hơn và nhất là lao động nam. Đối với nữ sẽ chậm có việc hơn tuy nhiên nếu có tay nghề may, gỗ và chịu di chuyển xa hơn thì tỷ lệ có việc làm sẽ khả quan hơn. Những lao động khó tìm việc làm trong thời điểm hiện nay là lao động nam, nữ lớn tuổi (từ 37 tuổi trở lên) cho dù có tay nghề, kinh nghiệm hay không.

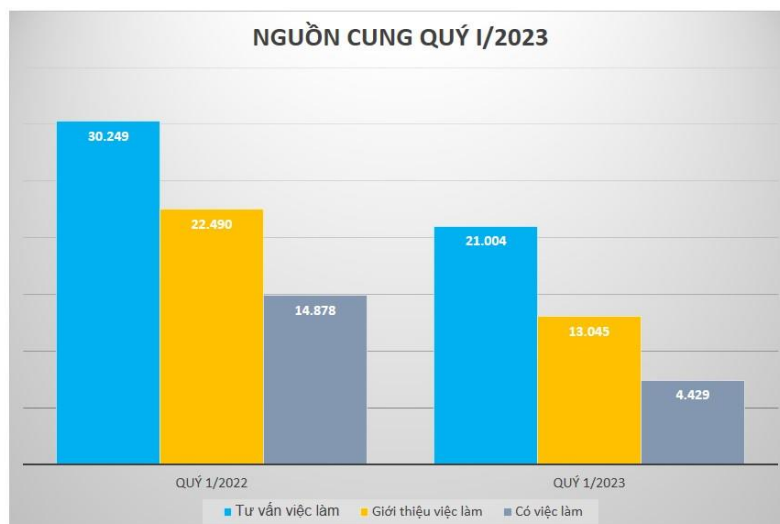
Lao động có trình độ, chuyên môn có nhu cầu tìm việc trong thời điểm này nếu không có kỹ năng về ngoại ngữ và độ tuổi trên 35 sẽ bất lợi hơn. Mặt khác, nguồn lực sinh viên mới ra trường tại tỉnh Bình Dương và một số tỉnh miền Tây nam bộ đổ về cũng tạo sự cạnh tranh khá cao và có lợi thế hơn trong thị trường tuyển dụng hiện nay.

Lực lượng lao động tìm kiếm công việc tài xế, phụ xe đang chịu rủi ro chưa có việc làm từ 3 đến 6 tháng.

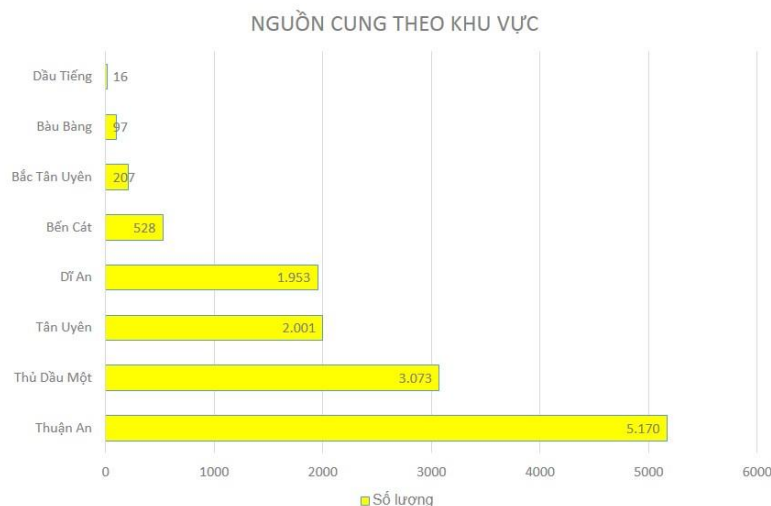
Lao động trên 35 tuổi gặp khó khăn trong tìm kiếm việc làm hiện nay.

Lực lượng lao động có nhu cầu tìm việc trẻ có độ tuổi từ 18 – 30 khá phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp hiện nay nên dễ dàng tìm được việc làm sau 2 đến 3 ngày đăng ký tìm việc. Đây là lực lượng lao động thanh niên có tiềm năng to lớn về thể lực và trí tuệ nên đáp ứng khá tốt các yêu cầu của các ngành sản xuất công nghiệp, dịch vụ hiện đại, năng động ngày nay.

Ngược lại, lực lượng lao động trên 35 tuổi đáp ứng về kinh nghiệm, tay nghề nhưng các doanh nghiệp rất hạn chế tuyển dụng; kể cả những vị trí cần trình độ chuyên môn chấp nhận tuyển sinh viên mới ra trường để đào tạo.



Biểu đồ nguồn cung lao động quý 1/2023

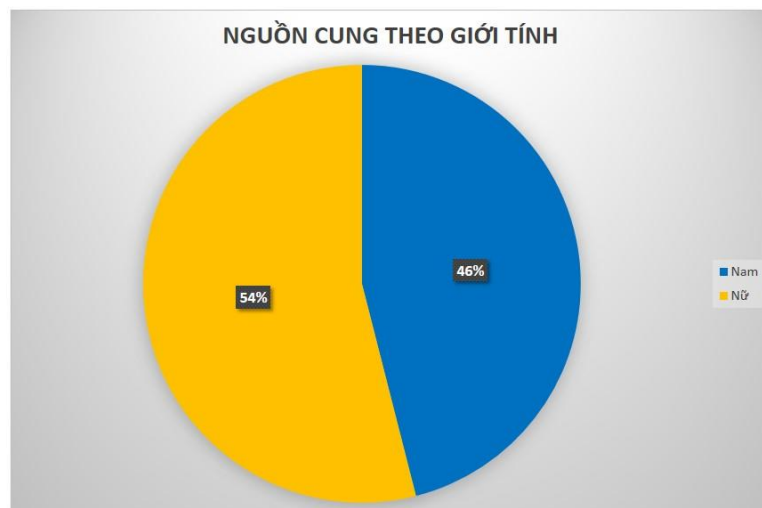


Biểu đồ nguồn cung theo khu vực quý 1/2023

Người lao động mong muốn tìm việc làm khu vực Thuận An, Thủ Dầu Một

Người lao động có nhu cầu tìm việc ở khu vực Thuận An chiếm tỷ lệ 39,63% trong tổng nhu cầu tìm việc, đây là khu vực mà người lao động đang sinh sống và mong muốn tìm kiếm việc làm nhiều nhất. Khu vực Thủ Dầu Một chiếm tỷ lệ 23,56%; khu vực Dĩ An và Tân Uyên chiếm tỷ lệ khoảng 15%; những khu vực còn lại chiếm tỷ lệ rất thấp. Tình hình việc làm trống ở khu vực Thuận An và Thủ Dầu Một hiện nay rất ít, tuy nhiên người lao động sẽ không di chuyển đến những khu vực khác do đang ở trợ cùng gia đình, người thân còn đang làm việc gần nơi ở hiện tại; nếu di chuyển bằng xe máy thì rất vất vả, nếu chuyển nhà trọ thì không biết công việc mới có phù hợp, có ổn định hay không. Vì vậy họ cố bám trụ để mong chờ tìm được công việc phù hợp.

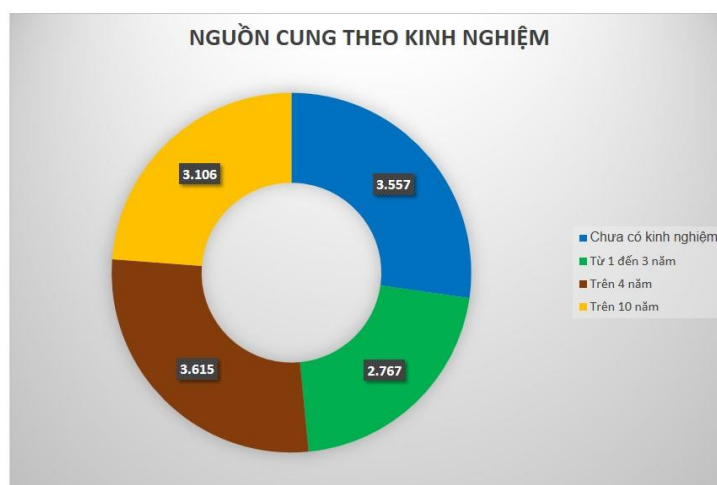
<i>NHU CẦU TÌM VIỆC THEO VỊ TRÍ CÔNG VIỆC</i>		
Vị trí công việc	<i>Số lao động đăng ký tìm việc làm</i>	Tỷ lệ %
Kế toán	349	2,68
Tài xế	345	2,64
Xe nâng	70	0,54
IT	40	0,31
Thiết kế, đồ họa	19	0,15
Kỹ thuật xây dựng	143	1,10
Bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng, nhân viên y tế công ty	89	0,68
Nhân sự	74	0,57
Nhân viên kinh doanh	207	1,59
Nhân viên văn phòng (QC, QA, văn thư, thu mua, kế hoạch, XNK, trợ lý, theo dõi đơn hàng)	264	2,02
Nấu ăn, đầu bếp	40	0,31
Tạp vụ, phụ quán, giúp việc	171	1,31
Bảo vệ	146	1,12
Kỹ thuật điện – điện tử, bảo trì điện	241	1,85
Kỹ thuật cơ khí, bảo trì cơ khí, bảo trì máy, vận hành – lập trình CNC	198	1,52
Công nhân ngành điện tử	312	2,39
Công nhân ngành cơ khí	312	2,39
Lao động có kinh nghiệm ngành gỗ, bao bì, nhựa, hóa chất	1.777	13,62
Lao động phổ thông	1.613	12,36
Công nhân kỹ thuật ngành may, thêu, da giày	6.541	50,14
Tổ trưởng, chuyên trưởng	74	0,56
Trưởng phòng, quản lý sản xuất	20	0,15



Biểu đồ nguồn cung theo giới tính quý 1/2023



Biểu đồ nguồn cung theo trình độ



Biểu đồ nguồn cung theo kinh nghiệm

3. Tiền lương, phúc lợi

Lương và các chế độ phúc lợi không thay đổi so với năm 2022

Do tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh còn gặp nhiều khó khăn nên đa số doanh nghiệp vẫn áp dụng mức lương cơ bản như năm 2022. Các chế độ phúc lợi khác cũng không thay đổi nhiều. Tuy nhiên, do gặp khó khăn về đơn hàng, doanh nghiệp buộc phải áp dụng hình thức cắt giảm giờ làm hoặc hạn chế tăng ca để duy trì nguồn lao động vì vậy thu nhập hàng tháng của đa số lao động đều giảm. Với những áp lực về chi phí của những người lao động sống xa quê, nhất là giá cả hàng hóa xu hướng mỗi ngày một tăng, không ít người mang suy nghĩ quay lại quê để giảm bớt chi phí; hoặc tìm kiếm công việc để làm thêm trong khung thời gian rảnh nhằm kiếm thêm thu nhập.

Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đoàn viên Công đoàn.

Nhằm hỗ trợ cho công đoàn viên, người lao động trong giai đoạn doanh nghiệp gặp khó khăn do bị cắt giảm đơn hàng. Tổng liên đoàn lao động Việt Nam đã có Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 ban hành Quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ cho đoàn viên Công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, nghỉ việc không lương. Theo đó, mức hỗ trợ danh cho người lao động khi tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không lương như sau:

Người lao động là công đoàn viên; người lao động không là công đoàn viên nhưng là nữ từ đủ 35 tuổi trở lên, là nữ đang mang thai, người lao động đang nuôi con con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 6 tuổi (chỉ hỗ trợ cho 1 người là mẹ hoặc cha hoặc người chăm sóc thay thế): 2 triệu đồng/người

Người lao động không là đoàn viên: 1,4 triệu đồng/người

Phương thức chi trả: Trả 01 lần bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

Ban thường vụ Liên đoàn lao động tỉnh Bình Dương cũng đã triển khai, hướng dẫn cho các cấp công đoàn thực hiện Quyết định số 6696 đến công đoàn viên và người lao động trên địa bàn tỉnh

4. Tình hình lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp

Không có biến động lớn so với cùng kỳ năm 2022

Số lượng lao động nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp quý 1/2023 là: 18.216 người, tăng 7,33% so với cùng kỳ năm 2022. Với tình hình biến động về việc làm như hiện nay người lao động cố gắng giữ việc làm, hạn chế hưởng bảo hiểm thất nghiệp chủ động trừ những trường hợp bị doanh nghiệp cắt giảm nhân sự.

Trợ cấp thất nghiệp là nguồn thu nhập chính của nhiều lao động thất nghiệp trên 40 tuổi.

Do tình hình đơn hàng bị cắt giảm, không ít doanh nghiệp thực hiện tạm hoãn hợp đồng lao động đối với công nhân từ những tháng cuối năm 2022 để chờ những đơn hàng mới. Tuy nhiên đến nay tình hình vẫn không khá hơn, vì vậy doanh nghiệp tiến hành sàn lọc và cắt giảm bớt nhân sự để giảm nguồn chi phí. Trong quý 1/2023 số người nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp trên 40 tuổi là: 5.304 người tăng gần 40% so với cùng kỳ năm 2022. Với mức hưởng bình quân 3,9 triệu đồng/tháng thì đây là nguồn thu nhập chính của những lao động thất nghiệp trên 40 tuổi. Vì họ là nhóm lao động yếu thế, không thể tìm được việc làm phù hợp trong tình hình hiện nay.

Với tình hình việc làm ngày càng khó khăn hơn, người lao động yếu thế không thể cạnh tranh trong cuộc đua tìm việc. Vì vậy có thể lựa chọn đăng ký tìm việc bằng nhiều kênh, nhiều hình thức tại những địa chỉ tin cậy; hoặc đăng ký học nghề phù hợp để tự tạo việc làm, nâng cao trình độ, kỹ năng để có thể đáp ứng tốt công việc khi thị trường lao động phục hồi trở lại.

III. DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG QUÝ II/2023

Thị trường lao động những tháng tiếp theo sẽ tiếp tục chịu những rủi ro và thách thức

Từ những tín hiệu chưa khả quan của thị trường cung – cầu lao động trong những tháng đầu năm 2023, dự báo thị trường lao động những tháng tiếp theo sẽ tiếp tục chịu những rủi ro và thách thức. Doanh nghiệp sẽ còn gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất, nhất là trong ngành chế biến, chế tạo. Trong bối cảnh dịch Covid-19 vẫn còn, tình hình lạm phát ở các nước đang đẩy giá nguyên vật liệu lên cao, xung đột quân sự giữa Nga và Ukraine cũng là nguyên nhân dẫn đến đứt gãy chuỗi cung ứng trên toàn cầu; vì vậy việc sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp sẽ còn bị ảnh hưởng. Dự báo nhu cầu tuyển dụng trong quý 2/2023 cần khoảng 8 đến 10 nghìn lao động, trong đó lao động có tay nghề chiếm từ 75 – 80% tập trung ở các lĩnh vực may quần áo, balo túi xách, gỗ nội thất, ngũ kim, cơ khí.

Người lao động thiếu việc làm xu hướng tăng lên trong quý 2/2023

Với tình hình thị trường lao động như hiện nay, dự báo trong 3 tháng tới số lượng lao động tham gia vào nguồn cung khoảng 15 nghìn. Tuy tăng về số lượng nhưng chất lượng sẽ khó đáp ứng được nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp nếu nguồn cầu không có biến động lớn theo xu hướng tăng mạnh.

Người lao động cố gắng bổ sung tri thức để nâng cao năng lực cạnh tranh

Theo đó, tình trạng thiếu việc làm, giảm thu nhập của người lao động trong quý 2/2023 vẫn chưa có hy vọng khả quan hơn. Do đó, người lao động đang có việc làm hãy cố gắng duy trì chờ đợi những tín hiệu mới sáng hơn. Bên cạnh đó, người đang hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp nên tận dụng cơ hội hỗ trợ học nghề để nâng cao kiến thức, kỹ năng phục vụ công việc, cuộc sống; vừa bổ sung tri thức vừa có thể nâng cao năng lực cạnh tranh khi thị trường tuyển dụng khởi động mạnh trở lại trong thời gian tới./.

TRUNG TÂM DVVL BÌNH DƯƠNG